



Cordless Sander Polisher PV301D **CXT** DPV300 **LXT**

**Compact and highly efficient
high maneuverability and long run time**

**Compact
head length
127 mm**

Light weight	PV301D 1.2 kg (with BL1041B)	DPV300 1.6 kg (with BL1850B)
-------------------------	--	--

Long continuous operation time	PV301D 18 min (with BL1041B)	DPV300 34 min (with BL1850B)
---	--	--

Polishing performance comparison*

*Tested with normal load of 1.6kg, on a full battery charge

Photo: DPV300



Shortened head length

for increased maneuverability

XPT

eXtreme Protection Technology



Head length: 127 mm

High/Low 2-speed selection with variable speed in each range

enables to adjust the speed setting to match user's needs.

- 1: Low (for polishing) 0 - 2,800 min⁻¹
- 2: High (for sanding) 0 - 9,500 min⁻¹



Toolless pad replacement



DPV300

18V LITHIUM-ION

Dust cover

Lock-on switch

BL MOTOR

Accessories Standard equipment

For polishing work

Pad 75

Diameter: 75mm
Easy to change Hook & Loop style
Part No. 743125-4



Sponge pad and Wool pad

Sponge pad

Diameter: 80mm
For applying wax, removing wax and polishing

Shape	Part No.	Shape	Part No.
	191N90-9		191N91-7

Wool pad 80mm

Diameter: 80mm
For surface treatment

Shape	Part No.
	191N92-5

PV301D

12Vmax LITHIUM-ION



For sanding work

Pad 50

Diameter: 46mm
Twist-on/twist-off style applicable to heavy-duty operation
Part No. 743124-6



Adapter

Part No. 743126-2



Fiber sanding disc and Surface conditioning disc

Pad 50

Adapter

Surface conditioning disc

Diameter: 50mm, Twist-on/twist-off type, 25pcs/set
For Material: Metal / Stainless, Aluminum

Type	Application	Part No.
Hard	• Surface polishing • Removing paint/rust	Coarse E-07462
		Medium E-07478
		Fine E-07484
Soft	• Surface polishing	Medium E-07490
		Fine E-07509
		Very fine E-07515

Fiber sanding disc

Diameter: 50mm, Twist-on/twist-off type, 25pcs/set
For Material: Metal / Stainless, Aluminum

Grit	Application	Part No.
A60	• Grinding • Chamfer • Deburring	E-07412
A80		E-07428
A120		E-07434
Z60	• Grinding • Chamfer • Deburring	E-07440
Z80		E-07456

Cordless Sander Polisher

PV301DSYE/ PV301DZ/ DPV300RTJ/ DPV300Z

- Variable Speed
- Mechanical 2-Speed
- Constant Speed
- Carrying Case

Standard Equipment :

Grip 30 (140X75-2), sponge pad 80 (191N90-9), sponge pad 80 (191N91-7), wool pad 90 (191N92-5), pad 50 (743124-6), pad 75 (743125-4), adapter (743126-2) (DPV300 only).

	PV301D	DPV300
Pad / Disc Diameter	Twist-On / Twist-Off Style: 50 mm (2") Hook & Loop Style: 80 mm (3-1/8")	Twist-On / Twist-Off Style: 50 mm (2") Hook & Loop Style: 80 mm (3-1/8")
Backing Pad Diameter	Twist-On / Twist-Off Style: 75 mm (2-15/16") Hook & Loop Style: 46 mm (1-13/16")	Twist-On / Twist-Off Style: 75 mm (2-15/16") Hook & Loop Style: 46 mm (1-13/16")
No Load Speed (RPM)	Polishing: 0 - 2,800, Sanding: 0 - 9,500	Polishing: 0 - 2,800, Sanding: 0 - 9,500
Continuous Use (min.)	w/ BL1041B: 18	w/ BL1850B: 34
Head Length	127 mm (5")	127 mm (5")
Vibration Level	Disc Sanding, Polishing: 2.5 m/s ² or less	Disc Sanding, Polishing: 2.5 m/s ² or less
Sound Pressure Level	73 dB(A)	73 dB(A)
Dimensions (L x W x H)	w/o Battery: 133 x 67 x 201 mm w/ BL1016/BL1021B: 137 x 67 x 231 mm w/ BL1041B: 139 x 67 x 249 mm	w/o Battery: 152 x 79 x 205 mm w/ BL1818N / BL1820B: 159 x 79 x 240 mm w/ BL1830B / BL1840B / BL1850B / BL1860B: 160 x 79 x 256 mm
Net weight	1.1 - 1.2 kg (2.4 - 2.6 lbs.) PV301DSYE: 2 battery 1.5A.h (BL1016), charger (DC10SB) PV301DZ: Battery & charger not include	1.3 - 1.6 kg (2.9 - 3.5 lbs.) DPV300RTJ: 2 battery 5.0A.h (BL1850B), fast charger (DC18RC) (Connector plastic case type 2(821550-0)) DPV300Z: Battery & charger not include

The weight may differ depending on the attachment(s), including the battery cartridge. The lightest and heaviest combination, according to EPTA-Procedure 01/2014, are shown in the table. Items of standard equipment and specifications may vary by country or area.

A4-052023-1

CÔNG TY TNHH MAKITA VIỆT NAM

Kho 4/5/6, Block 16, 18/12 Đường số 3, KCN VSP, P. Hòa Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 0274 362 8338 - Fax: 0274 362 8339 - Website: www.makita.com.vn

CHI NHANH CTY TNHH MAKITA VN TẠI MIỀN BẮC
Kho 5, Số 1, Đường Số 6, KCN - DT - DV VSP Bắc Ninh, P. Phú Châu,
TP. Từ Sơn, T. Bắc Ninh.
ĐT: 0222 376 5942 Fax: 0222 376 5941

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHANH HÀ NỘI
65 Trường Chinh, P. Phương Liệt, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội.
ĐT: 0243 202 2585

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHANH ĐÀ NẴNG
102 Triều Núi Vương, P. Hải Châu 2, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng.
ĐT: 0236 352 5078 / 0236 352 5179 Fax: 0236 352 5479

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHANH CẦN THƠ
366 Võ Văn Kiệt, Khu Vực S, P. An Thới, Q. Bình Thủy,
TP. Cần Thơ.
ĐT: 0292 389 4358 Fax: 0292 389 4359

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHANH BUỒN MA THUỘT
88 Lê Đức Thọ, P. Thới Bình, TP. Buôn Ma Thuột, T. Đắk Lắk,
ĐT: 0262 355 4556 Fax: 0262 355 4557

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHANH HẢI PHÒNG
Số 01 Lũy Đồi, Dãy an Hoàng Hay Riverside, P. Thượng Lý,
Q. Hồng Bàng, TP. Hải Phòng.
ĐT: 0225 883 1529

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHANH NHA TRANG
Lô 36/38 đường B6, Khu đô thị Vĩnh Diêm Trung, Xã Vĩnh Ngọc,
TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa
ĐT: 0258 220 0039

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHANH HỒ CHÍ MINH
Số 12 Trịnh Văn Cấn, P. Cầu Ông Lãnh, Q. 1, TP. Hồ Chí Minh.
ĐT: 0283 821 5191